

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2020/HS-ST
Ngày 25 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Tùng và bà Hồ Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 Tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 177/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Hồ S (Tên gọi khác: Không) sinh ngày 03/9/1991, tại huyện L, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm A, xã T, huyện L, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Q, sinh năm 1953; và bà Trần Thị N, sinh năm 1952; có vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1981 và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2020 đến nay- Có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Quang T, sinh năm 1997- Vắng mặt;

Nơi cư trú: Xóm B, xã M, huyện L, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14/9/2020, Hồ S mượn chiếc xe mô tô (Không rõ đặc điểm và biển kiểm soát) của anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1965, ở thôn S, xã T, huyện L (Là người quen của S) đi công việc. Khi đi đến địa phận xã M, huyện L, S nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô mượn của anh Tr để lấy tiền tiêu xài. Sang vào nhà anh Lê Quang T, sinh năm 1997, trú tại xóm B, xã M, huyện L để hỏi xem có nhận cầm cố xe không. Tại nhà anh T, S thấy chỉ có mình anh T nằm ngủ trên giường, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus màu vàng, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và dùng tay phải lấy chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần.

Nhìn sang tủ gỗ, Sang thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung GaLaxi J2 màu đồng rồi lấy bỏ vào túi quần và điều khiển xe mô tô về nhà anh Tr trả xe và nằm ngủ tại đó. Đến chiều cùng ngày, anh T phát hiện bị mất 02 chiếc điện thoại nên đã sử dụng ứng dụng định vị theo tài khoản Icloud của máy điện thoại iPhone và phát hiện chiếc điện thoại này tại nhà anh Nguyễn Văn Tr nên đi tìm kiếm. Khi anh T đến nhà anh Nguyễn Văn Tr thì phát hiện 02 chiếc điện thoại của mình đang bị Hồ S cầm giữ; anh T yêu cầu Hồ S đến UBND xã M làm việc. Hồ S bị Cơ quan Công an huyện Quỳnh Lưu bắt giữ về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 294 ngày 15/9/2020 của Hội đồng định giá UBND huyện Quỳnh Lưu kết luận: Chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 7 Plus màu vàng mà Hồ S trộm cắp của anh Lê Quang T có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.400.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung GaLaxi J2 màu đồng mà Hồ S trộm cắp của anh Lê Quang T có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 400.000đ. Tổng giá trị 02 chiếc điện thoại là 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan CSĐT bị cáo Hồ S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Về vật chứng vụ án thu giữ và xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 7 Plus màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung GaLaxi J2 màu đồng là tài sản hợp pháp của anh Lê Quang T, bị Hồ S chiếm đoạt nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã trả lại cho anh Lê Quang T.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Quang T đã nhận lại tài sản đầy đủ; nay không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 191/CT-VKS-QL ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, truy tố bị cáo Hồ S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Hồ S phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Hồ Sang 06- 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Quang T đã nhận lại tài sản; nay không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên miễn xét.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Hồ S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Hồ S: Khi bị bắt giam, bị cáo rất ăn năn hối cải, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt về làm người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ; phù hợp với biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp do Công an huyện Quỳnh Lưu lập hồi 10 giờ 05 phút ngày 15/9/2020, phù hợp về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản mà người bị hại khai báo. Sự phù hợp, thống nhất của các chứng cứ trong vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 05 phút ngày 15/9/2020, lợi dụng khi chủ sở hữu tài sản ngủ say, bị cáo Hồ S đã lén lút trộm cắp 02 chiếc điện thoại của anh Lê Quang T, được Hội đồng định giá UBND huyện Quỳnh Lưu kết luận có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng trị giá là 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ S là cố ý; khi thực hiện tội phạm, bị cáo có khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của mình. Do đó, có đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng; bị cáo là thanh niên khỏe mạnh, nhưng không tu chí làm ăn mà muốn kiếm tiền bất chính để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bằng hành vi chiếm đoạt tài sản người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang cho chủ sở hữu tài sản, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương nên cần cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do có nhiều tình tiết giảm nhẹ thể hiện tính khoan hồng và sự nhân đạo của pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về dân sự: Bị hại anh Lê Quang T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Hồ S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hồ S 06 (Sáu) tháng tù, về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 14/9/2020).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Hồ S phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Cơ quan Điều tra H. Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THAHS H. Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T (Đề biết);
- Lưu hồ sơ, VPTA.

Hồ Đạt Nghiệm